

XÁC ĐỊNH KỸ NĂNG RÈN LUYỆN NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM THƯỜNG XUYÊN CHO SINH VIÊN ĐỊA LÍ TRONG PHƯƠNG THỨC ĐÀO TẠO TÍN CHỈ Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

NGUYỄN NGỌC MINH*

TÓM TẮT

Bài báo khái quát tầm quan trọng và các nhân tố ảnh hưởng đến rèn luyện các kỹ năng nghiệp vụ sư phạm (NVSP) cho sinh viên (SV) trong các trường đại học sư phạm (ĐHSPTPHCM). Nhằm nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên (GV) Địa lí theo phương thức tín chỉ, bài viết trình bày 7 nhóm kỹ năng cơ bản về NVSP và các hình thức tổ chức cần phải hình thành và rèn luyện cho SV trong quá trình đào tạo GV ở các trường đại học.

Từ khóa: kỹ năng nghiệp vụ sư phạm, đào tạo tín chỉ, sinh viên Địa lí.

ABSTRACT

***Identifying professional pedagogical skills training for geography students
in the credit modality of pedagogical universities***

The article outlines the importance of and factors affecting the training of professional pedagogical skills for students of pedagogical universities. In order to enhance the quality of geography teacher training in the credit modality, the article introduces 7 groups of basic professional pedagogical skills and organizational forms necessary for students in the process of teacher training in pedagogical universities.

Keywords: professional pedagogical skills, credit modality, Geography students.

1. Đặt vấn đề

Đào tạo GV ở trường ĐHSPTPHCM không chỉ trang bị cho SV kiến thức chuyên môn mà còn phải rèn luyện hệ thống kỹ năng NVSP. Chất lượng các thế hệ GV ra trường cao hay không phụ thuộc rất lớn vào việc rèn luyện NVSP cho SV.

Thực tế nội dung rèn luyện kỹ năng NVSP cho SV trong những năm qua ở các trường ĐHSPTPHCM (Hà Nội, Vinh, Huế, Đà Nẵng, Quy Nhơn, Thành phố Hồ Chí Minh) chưa giống nhau, chưa toàn diện, chưa thống nhất, chưa thường xuyên và

chưa cấu thành các tín chỉ, do đó chưa đáp ứng được yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo GV. Nhiều SV ra trường vẫn còn yếu về kỹ năng sư phạm. Vì vậy, việc xác định các nội dung để nâng cao chất lượng rèn luyện NVSP thường xuyên cho SV nói chung và ngành Địa lí nói riêng là rất cần thiết.

2. Tầm quan trọng của việc rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên đại học sư phạm

Mục đích giáo dục của nước ta là đào tạo nguồn nhân lực cho nền sản xuất

* TS, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế; Email: nnminhdhsp@gmail.com

hiện đại, đào tạo những con người có trình độ và kỹ năng lao động sáng tạo. Cho nên, việc rèn luyện NVSP cho SV là rất quan trọng, cụ thể:

- Là tiêu chuẩn để đo thành quả chất lượng đào tạo GV;

- Đào tạo những SV có đầy đủ các năng lực hành động trong thực tiễn;

- Giúp SV có khả năng tự chiếm lĩnh kiến thức, tự phát hiện các vấn đề nảy sinh trong quá trình rèn nghề;

- Giúp SV hoàn thành tốt những công việc của GV Địa lí, như: chuẩn bị tốt nội dung bài giảng, phương tiện và phương pháp dạy học, xử lý tốt các tình huống sư phạm, tâm lý và các kỹ thuật dạy học Địa lí khác...;

- Giúp SV phát huy các năng lực của bản thân khi ra trường dạy học. Đồng thời hạn chế những nhược điểm không đáng có trong quá trình hành nghề dạy học Địa lí ở trường phổ thông;

- Góp phần trong công tác đào tạo GV chất lượng cao trong các trường ĐHSP.

3. Các nhân tố ảnh hưởng đến việc rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên đại học sư phạm

Chất lượng rèn luyện NVSP cho SV phụ thuộc hai nhân tố: bên trong và bên ngoài, cụ thể như sau:

- **Các nhân tố bên trong:**

- Phương pháp tự rèn luyện nghiệp vụ của SV;

- Năng lực bản thân của từng SV;

- Động cơ rèn luyện nghiệp vụ của SV;

- Hứng thú rèn luyện nghiệp vụ của SV.

- **Các nhân tố bên ngoài:**

- Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học của giảng viên để hình thành kỹ năng nghề cho SV;

- Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của trường ĐHSP bao gồm tư liệu, tài liệu tham khảo, các phương tiện sử dụng để rèn luyện kỹ năng như bản đồ, sơ đồ, bảng số liệu, mô hình, khối đồ, hình vẽ, tranh ảnh, các thiết bị dạy học như máy tính, máy chiếu đa năng, phòng rèn luyện NVSP...;

- Thời gian dành cho công tác tổ chức rèn luyện NVSP trong lớp, ngoài lớp, nội khóa, ngoại khóa...;

- Các chế độ ưu đãi hay phụ cấp... đối với giảng viên;

Ngoài ra còn có các nhân tố khác ảnh hưởng đến việc rèn luyện NVSP của SV, như: phong trào rèn luyện, địa điểm và hình thức rèn luyện kỹ năng...

Tất cả các nhân tố nêu trên luôn tồn tại trong mối quan hệ ảnh hưởng lẫn nhau; trong đó, nhân tố bên trong luôn có ý nghĩa quyết định đến chất lượng rèn luyện NVSP của SV.

4. Xác định các kỹ năng nghiệp vụ sư phạm để nâng cao việc hình thành và rèn luyện thường xuyên cho sinh viên Địa lí trong phương thức đào tạo tín chỉ

Căn cứ vào mục tiêu đào tạo GV Địa lí; chương trình đào tạo GV Địa lí theo học chế tín chỉ; dựa vào các nhóm nội dung rèn luyện NVSP từ dễ đến khó, từ thấp lên cao..., việc hình thành và rèn luyện kỹ năng NVSP thường xuyên cho SV Địa lí tại các trường ĐHSP bao gồm các nội dung sau đây:

4.1. Kỹ năng nghiệp vụ sư phạm về viết, vẽ trên bảng môn Địa lí

a. Kỹ năng viết trên bảng: Trong dạy học Địa lí, nội dung kỹ năng NVSP về viết trên bảng cần phải rèn luyện cho SV gồm có:

- Kỹ năng viết tên bài học, các loại đề mục bài dạy học Địa lí trên bảng;
- Kỹ năng viết trên bảng chữ in hoa, in thường và các loại kiểu chữ phù hợp với các mục bài Địa lí;
- Kỹ năng viết kí hiệu trên bảng trong dạy học Địa lí;
- Kỹ năng viết tắt trên bảng trong dạy học Địa lí;
- Kỹ năng bố trí các mục của nội dung bài học Địa lí trên bảng;
- Kỹ năng kẻ chân đề mục trên bảng;
- Kỹ năng chia cột trên bảng;
- Kỹ năng viết câu trên bảng;
- Kỹ năng sử dụng tốc độ viết bảng;
- Kỹ năng viết thẳng hàng nội dung bài dạy học Địa lí;
- Kỹ năng viết nháp trên bảng đối với môn Địa lí;
- Kỹ năng cầm phấn viết bảng;
- Kỹ năng sử dụng phấn màu khi trình bày bài dạy học Địa lí trên bảng;
- Kỹ năng sử dụng bút dạ để viết bài dạy học Địa lí trên bảng;
- Kỹ năng xác định độ cao để ghi bảng;
- Kỹ năng sử dụng các động tác tay của GV khi ghi bảng;
- Kỹ năng ghi bảng kết hợp với di chuyển và sử dụng phương tiện dạy học Địa lí.

b. Kỹ năng vẽ các hình liên quan đến môn Địa lí trên bảng: Trong dạy học Địa

lí, nội dung rèn luyện kỹ năng NVSP về vẽ các hình liên quan đến Địa lí trên bảng gồm các kỹ năng sau đây:

- Kỹ năng vẽ lược đồ;
- Kỹ năng vẽ sơ đồ: sơ đồ graph, sơ đồ cấu trúc, sơ đồ quá trình, sơ đồ địa đồ;
- Kỹ năng vẽ các biểu đồ chủ yếu: biểu đồ hình vuông, cột, tròn, miền, kết hợp, thanh ngang, đường, tháp dân số...;
- Kỹ năng vẽ các mô hình sáng tạo Địa lí trên bảng.

4.2. Kỹ năng nghiệp vụ sư phạm về trình bày lời giảng của giáo viên Địa lí

Các nội dung sau đây cần hình thành và rèn luyện cho SV:

- Kỹ năng sử dụng âm lượng khi dùng lời giảng;
- Kỹ năng sử dụng ngữ điệu khi dùng lời giảng;
- Kỹ năng sử dụng câu khi dùng lời giảng;
- Kỹ năng sử dụng từ địa phương khi trình bày bài giảng;
- Kỹ năng xác định vị trí đứng của GV khi trình bày lời giảng;
- Kỹ năng kết hợp lời giảng với ghi bảng và sử dụng phương tiện dạy học Địa lí: kết hợp lời giảng với ghi bảng và ngược lại (ghi bảng với lời giảng của GV), kết hợp dùng lời giảng với sử dụng phương tiện dạy học Địa lí và ngược lại;
- Kỹ năng kết hợp dùng lời giảng với sử dụng các động tác hoạt động tay, mắt nhìn, nét mặt... của GV;
- Kỹ năng dùng lời giảng theo hướng “điểm giảng nêu vấn đề” trong dạy học Địa lí;
- Kỹ năng dùng lời giảng “kiểu tổ chức dạy học Địa lí”;

- Kỹ năng dùng lời giảng của GV với ghi chép của học sinh trong dạy học Địa lí;

- Kỹ năng sử dụng tốc độ lời giảng của GV khi trình bày bài giảng Địa lí.

4.3. Kỹ năng nghiệp vụ sư phạm về xử lí, giao tiếp sư phạm trong dạy học Địa lí

a. *Kỹ năng xử lí các tình huống sư phạm trong dạy học Địa lí.* Nội dung rèn luyện phải bao quát các dạng tình huống sau (kèm tài liệu: tình huống sư phạm và cách xử lí trong dạy học Địa lí):

- Dạng tình huống sư phạm xảy ra trong tiết dạy học trên lớp;

- Dạng tình huống sư phạm xảy ra trong tiết dạy học ngoài lớp;

- Dạng tình huống sư phạm xảy ra trong dạy học nội khóa;

- Dạng tình huống sư phạm xảy ra trong dạy học ngoại khóa;

- Dạng tình huống sư phạm xảy ra trong giao tiếp sư phạm.

Để thực hiện các kỹ năng xử lí tình huống sư phạm nêu trên, GV cần phải: bình tĩnh, lắng nghe, chia sẻ và hiểu học sinh; tôn trọng học sinh; thể hiện thái độ bao dung, vị tha; luôn khẳng định cái đúng; biết đặt mình vào vị trí học sinh; không chửi mắng, xúc phạm học sinh và cần thể hiện đạo đức của người thầy.

b. *Kỹ năng giao tiếp sư phạm trong dạy học Địa lí.* SV nói chung và SV sư phạm Địa lí nói riêng khi ra trường cần phải có các kỹ năng giao tiếp với 3 đối tượng chính là học sinh, phụ huynh và đồng nghiệp. Do đó, giảng viên có thể hướng dẫn SV rèn luyện kỹ năng này thông qua việc trao đổi về các nội dung

sau đây để định hướng về giao tiếp:

- *Giao tiếp với học sinh:* GV phải thể hiện được kỹ năng:

+ Cần tạo không khí thoải mái để giúp học sinh cảm thấy hấp dẫn, mạnh dạn và hứng thú tìm kiếm tri thức để nhận thức trong tiết dạy học Địa lí;

+ Trong quan hệ với học sinh, cần chia sẻ, đối xử mềm mỏng, biết cách khơi dậy sự tự tin trong mỗi học sinh để các em vươn lên và cần nghiêm khắc, công bằng, khoan dung với học sinh nói chung và học sinh cá biệt nói riêng. GV phải thể hiện được mình vừa là bạn vừa là thầy trong quá trình giao tiếp.

- *Giao tiếp với phụ huynh học sinh:* Khi giao tiếp, GV phải thể hiện được các kỹ năng sau đây:

+ Cần tạo sự gần gũi, tin tưởng, chia sẻ và cảm thông từ hai phía;

+ Đặt mình vào vị trí, tâm trạng của phụ huynh như: khéo léo, tế nhị khi đưa ra những nhận xét về con của họ; tránh căng thẳng, gây tổn thương đối với phụ huynh khi giao tiếp;

+ Cần xác định được nội dung, mục đích cuộc gặp gỡ và hướng giải quyết vấn đề: đưa ra biện pháp giáo dục thuyết phục, tạo được sự đồng cảm, hỗ trợ của phụ huynh;

+ Truyền đạt và hướng dẫn phụ huynh hiểu rõ đặc điểm tâm lí, tình cảm của học sinh thông qua các buổi họp phụ huynh nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục.

- *Giao tiếp với đồng nghiệp:* Giảng viên trao đổi với SV các nội dung rèn luyện kỹ năng qua các yêu cầu sau:

+ Giao tiếp với đồng nghiệp cần phải tế nhị, hòa đồng, giúp đỡ lẫn nhau;

+ Phải tôn trọng, khiêm tốn học hỏi đồng nghiệp;

+ Cần tạo dựng niềm tin: tạo sự tin tưởng bằng năng lực chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp;

+ Cần khiêm tốn, tôn trọng và có thiện chí học hỏi;

+ Chấp hành và hoàn thành tốt công việc được phân công;

+ Nhiệt tình đóng góp cho sự phát triển của nhà trường.

4.4. Kỹ năng nghiệp vụ sư phạm về sử dụng phương tiện, thiết bị dạy học Địa lí

Các kỹ năng cần rèn luyện cho SV, gồm có:

- Kỹ năng sử dụng bản đồ giáo khoa, át-lát Địa lí;

- Kỹ năng sử dụng tranh ảnh, hình vẽ, tài liệu tham khảo Địa lí;

- Kỹ năng sử dụng số liệu thống kê, biểu đồ;

- Kỹ năng sử dụng sơ đồ, sơ đồ tư duy, bảng kiến thức, phiếu học tập;

- Kỹ năng sử dụng mô hình, khối đồ, sách giáo khoa Địa lí;

- Kỹ năng sử dụng phòng Địa lí, vườn Địa lí, các dụng cụ quan trắc;

- Kỹ năng sử dụng internet và một số phần mềm dạy học: Powerpoint, Violet, ActivStudio...

4.5. Kỹ năng nghiệp vụ sư phạm về thiết kế bài dạy học Địa lí

Các nội dung cần rèn luyện cho SV, đó là:

- Kỹ năng thiết kế bài giảng lí thuyết trong dạy học Địa lí;

- Kỹ năng thiết kế bài giảng thực hành Địa lí;

- Kỹ năng thiết kế bài ôn tập Địa lí;

- Kỹ năng thiết kế bài giảng Địa lí dựa trên các phần mềm: Powerpoint, Violet, ActivStudio...;

- Kỹ năng NVSP về thiết kế bài kiểm tra, đánh giá học sinh trên lớp: kỹ năng thiết kế đề thi tự luận môn Địa lí; kỹ năng thiết kế đề thi trắc nghiệm khách quan môn Địa lí; kỹ năng chấm, cho điểm bài thi.

4.6. Kỹ năng nghiệp vụ sư phạm về tổ chức hoạt động ngoại khóa Địa lí

Các nội dung sau đây cần hình thành và rèn luyện cho SV: kỹ năng tổ chức trò chơi, tổ chức câu lạc bộ Địa lí, tổ chức dạ hội Địa lí, tổ chức đồ vui Địa lí...

4.7. Kỹ năng nghiệp vụ sư phạm về trình bày bài giảng Địa lí (tập giảng)

Gồm các nội dung sau:

- Kỹ năng trình bày bài giảng Địa lí lí thuyết trên lớp;

- Kỹ năng trình bày bài giảng thực hành Địa lí trên lớp;

- Kỹ năng trình bày bài ôn tập Địa lí trên lớp.

5. Hình thức tổ chức rèn luyện kỹ năng nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên Địa lí ở trường đại học sư phạm trong phương thức đào tạo tín chỉ

5.1. Xây dựng nội dung. Cần xây dựng theo hướng:

- Xây dựng các kỹ năng từ dễ đến khó, từ thấp lên cao;

- Xây dựng các kỹ năng theo thứ tự từ nhóm kỹ năng 1 đến nhóm kỹ năng thứ 7;

- Các nhóm rèn luyện NVSP cho SV cần được cấu trúc thành các tín chỉ.

5.2. Tổ chức rèn luyện kỹ năng nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên Địa lí trường đại học sư phạm

Cần tổ chức rèn luyện kỹ năng NVSP cho SV theo hướng sau:

- Tổ chức rèn luyện nghiệp vụ phải rải đều trong suốt quá trình đào tạo GV Địa lí. Từ học kì III đến học kì VII của khóa học, mỗi học kì xây dựng 1 tín chỉ để rèn luyện NVSP cho SV. Riêng học kì I và II, do SV năm thứ nhất chưa hội đủ tri thức khoa học của ngành học, nên có thể chưa xây dựng tín chỉ rèn luyện NVSP;

- Tổ chức rèn luyện NVSP phải kết hợp hợp lí giữa lí thuyết và thực hành;

- Tăng cường kiểm tra, đánh giá, nhận xét SV trong quá trình rèn luyện;

- Tổ chức đào tạo rèn luyện NVSP cho SV có thể theo nhóm hay cá nhân, cụ thể là:

+ Tổ chức rèn luyện NVSP có thể theo nhóm lớn (với số lượng từ 7 đến ≤ 20 SV);

+ Tổ chức rèn luyện NVSP có thể theo nhóm nhỏ (với số lượng < 7 SV);

+ Thời khóa biểu (lich) rèn luyện sắp xếp thành nhiều buổi trong tuần để các nhóm SV sắp xếp thời gian, vạch kế hoạch học tập cho cá nhân trong từng tuần, tháng và học kì;

+ Giảng viên cho phép SV có thể đổi nhóm trong quá trình rèn luyện;

+ Ngoài ra, có thể tổ chức rèn luyện cho SV theo cá nhân;

- Bố trí giảng viên: Các giảng viên rèn luyện NVSP được sắp xếp theo lịch trong tuần và học kì. SV có thể chọn giảng viên phù hợp nội dung rèn luyện NVSP của mình.

6. Kết luận

Hình thành và rèn luyện kỹ năng NVSP là hai giai đoạn của một quá trình. Hai giai đoạn này có sự liên kết chặt chẽ trong quá trình đào tạo GV Địa lí. Để nâng cao chất lượng đào tạo GV trong các trường ĐHSPT, chúng ta cần xác định và thực hiện tốt 7 nhóm kỹ năng cơ bản nêu trên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Ngọc Minh (chủ nhiệm đề tài) (2012), *Nâng cao nghiệp vụ sư phạm thường xuyên cho sinh viên Địa lí các trường đại học sư phạm trong phương thức đào tạo tín chỉ*, mã số: DHH 2011-03-07.
2. Nguyễn Ngọc Minh, Nguyễn Đức Vũ (2006), *Thiết kế bài dạy học và trắc nghiệm khách quan môn Địa lí trung học phổ thông*, Nxb Giáo dục.
3. Nguyễn Đức Vũ, Nguyễn Ngọc Minh (2012), *Giáo trình phương pháp dạy học Địa lí trung học phổ thông*, Nxb Đại học Huế.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 16-5-2014; ngày phản biện đánh giá: 05-6-2014;

ngày chấp nhận đăng: 05-11-2014)